**TOÁN**

**TIẾT 57: BÀI 27: SO SÁNH VÀ XẾP THỨ TỰ CÁC SỐ TỰ NHIÊN(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:** -HS nhận biết được cách so sánh hai số trong phạm vi lớp triệu; khái quát hoá cách so sánh các số tự nhiên; thực hiện được việc sắp xếp các số theo thứ tự trong một nhóm có không quá bốn số; làm tròn số đến hàng trăm nghìn.

**2. Năng lực chung:**  -Giải quyết vấn để đơn giản liên quan việc so sánh số.

**3. Phẩm chất:** -HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn để toán học và các phẩm chất trung thực, trách nhiệm, yêu nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:Máy tính, tivi, hình ảnh bài Luyện tập 3 và Đất nước em (nếu cẩn).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:trò chơi, lớp, cá nhân. | |
| Trò chơi: “Đổ bạn”.  GV cho HS so sánh các số có sáu chữ số.  GV đọc số, HS viết số vào bảng con rồi điển dấu so sánh.  Ví dụ: GV: tám trăm nghìn hai trăm; sáu trăm nghìn chín trăm bảy mươi bảy.  HS: viết bảng con lẩn lượt từng số, rồi điển dấu so sánh.  GV giúp HS ôn lại cách so sánh hai số có sáu chữ  số.  GV treo (hoặc trình chiếu) bàng số liệu trong phần Khởi động cho HS đọc.  Giới thiệu bài. | -Viết số |
| **2.** Khám phá, hình thành kiến thức mới: **(27 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (27 phút):**  a. Mục tiêu: So sánh và xếp thứ tự các số tự nhiên  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận, nhóm, cá nhân | |
| **So sánh hai sô' tự nhiên**  **a) So sánh 54767200 và 4720700**  -HS **so sánh** sản lượng cam của hai huyện Cao Phong và Lương Sơn  -> So sánh hai số 54 767 200 và 4 720700.  —> 54767200 > 4720700 hay 4720700 < 54767200  —> HS giải thích: Số 54767 200 có tám chư số, số 4720700 có bảy chữ số  -> Huyện Cao Phong có sản lượng cam nhiều hơn huyện Lương Sơn.  -GV khái quát: *Số có nhiểu chữ sô' hơn thì lớn hơn.*  *Sô' có ít chữ sô' hơn thì bé hơn.*  **b) So sánh 4 720 700 và 4 109 500**  -HS **so sánh** sản lượng cam hai huyện Lương Sơn và Tân Lạc  -> 4720700 >4109 500 hay 4 1 09 500 < 4720700.  -> HS giải thích: Hai số cùng có 4 triệu, 7 trăm nghìn lớn hơn 1 trăm nghìn  Huyện Lương Sơn có sản lượng cam nhiều hơn huyện Tân Lạc.  G V khái quát: Khi so sánh hai số có số chữ số bằng nhau, ta thực hiện như sau (GV vừa nói vừa tô màu các chư số):  *+ So sánh từng cặp chữ sổ ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.* **(4 = 4)**  *+ Cặp chữ sô' đẩu tiên khác nhau:*  *Số có chữ sô' lớn hơn thì lớn hơn.*  **(7 > 1 —> 4 720 700 > 4 109 500)**  - Trong bảng thống kê vể sản lượng cam của ba huyện ở phần Khởi động, các huyện được liệt kê theo thứ tự nào? (Sản lượng cam tù’ nhiều đến ít.)  **c) Quan hệ giữa hai số tự nhiên**  GV nêu tình huống: Tí và Tèo, mỗi bạn có một túi bi, đoán xem ai có nhiều bi hơn? (HS dự đoán ba khả năng: nhiêu hơn, ít hơn hoặc bằng nhau.)  Muốn biết cụ thề ta làm thế nào? (Đếm số bi của từng bạn rồi so sánh các số đó.)  G V kết luận: *Ta luôn so sánh ấược hai sô' tự nhiên, nghĩa lả xác định được số'này ỉớn hơn, bé hơn hoặc bằng số kia.*  ***2.* Sắp xếp các số tự nhiên**  HS hoạt động theo nhóm bốn.  G V vừa đọc, vừa viết lẩn lượt từng số lên bảng lớp, HS viết bảng con (mỗi HS trong nhóm viết một số): 512 785; 1 060 785; 514 303; 9 827.  GV có thể chia lớp thành hai đội tổ chức cho HS sắp xếp các số theo thứ tự:  Đội 1: sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé.  Đội 2: sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.  -Với nhũng HS còn hạn chế, GV có thể hướng dẫn các em viết theo cột dọc để so sánh thuận lợi.  Khi sửa bài, HS mang bảng con gắn lên bảng lớp theo thứ tự (khuyến khích HS nói cách làm).  Đội 1: (từ lớn đến bé) 1060785;514303;512785;9 827  Đội 2: (từ bé đến lớn) 9 827; 512 785; 514 303; 1 060 785  G V có thể khái quát trên ví dụ cụ thể, chẳng hạn:  Sắp xép các số theo thứ tự từ lớn đến bé  —> xác định số lớn nhất (1 060 785: só có nhiều chữ số nhất), viết số ở bén trái  —> xác định số bé nhất (9 827: só có ít chữ số nhất), viết số ở bên phải (chừa khoảng trống để viết hai số còn lại)  -> xác định số lớn hơn trong hai số còn lại (514 303: có 4 > 2), viết vào khoảng trống bén trái  -> số bé hơn (512 785: có 2 < 4) viết vào khoảng trống bên phải. | -So sánh  -Nghe  -So sánh  -Nghe  -Nghe  -Nghe  -Lắng nghe  -Thảo luận nhóm  -Thực hiện  -HS thảo luận, tìm cách làm.  -HS thực hiện.  -Nghe |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  -HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  - NX tiết học | |